

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025
của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân**

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (Nghị quyết số 68-NQ/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Tổ chức cụ thể chế hóa và thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 68-NQ/TW.

- Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, làm căn cứ để các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết và hiện thực hóa mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động và phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và hệ thống chính trị về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng về phát triển kinh tế tư nhân; xóa bỏ triệt để tư tưởng, quan niệm, thái độ định kiến về kinh tế tư nhân.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm nêu trong Nghị quyết 68-NQ/TW, Nghị quyết số 138/NQ-CP, ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch này đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN**1. Đến năm 2030**

- Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phát triển vượt bậc cả về số lượng và chất lượng, là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của

Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các chủ trương, đường lối khác của Đảng.

- Phân đầu có khoảng 33.000 doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, thực chất trên địa bàn tỉnh (*tỉnh Lâm Đồng mới*).

- Phân đầu tăng tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân với tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 11,6%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; đóng góp khoảng 76% GRDP, số lao động được tạo việc làm mới hằng năm 10.000 - 12.000 người/năm; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt khoảng 6,5 - 7,2%.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao; phân đầu đến năm 2045 có khoảng 78.000 doanh nghiệp hoạt động (*tỉnh Lâm Đồng mới*).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Nhằm đạt được mục tiêu đề ra theo Kế hoạch này, trong thời gian tới, cần cụ thể hóa và quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

- Xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tuyên truyền quán triệt, sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ và vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng.

- Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động thay đổi tư duy, nhận thức, hành động, đối xử công bằng, bình đẳng với kinh tế tư nhân, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền và doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính, kiến tạo phát triển.

- Phát huy và nâng cao chất lượng, hiệu quả hơn nữa vai trò của báo chí, truyền thông trong công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng trong toàn xã hội về xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên đài phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử và trên các mạng xã hội để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc của mọi gia đình, mọi cá nhân, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân. Đồng thời thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội.

- Xử lý nghiêm và công khai các hành vi vi phạm, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do

kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

- Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động đổi mới mạnh mẽ tư duy hành chính từ kiểm soát sang đồng hành, xem doanh nghiệp là đối tượng “phục vụ” thay vì đối tượng “quản lý”, đảm bảo nguyên tắc “nói đi đôi với làm” thống nhất trong toàn hệ thống chính trị; nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, cơ chế “xin - cho” trong xây dựng và tổ chức thực thi chính sách, pháp luật.

- Tổ chức xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ những quy định chồng chéo, không phù hợp cản trở sự phát triển của khu vực doanh nghiệp tư nhân.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong giai đoạn 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng: (i) đơn giản hóa tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục hỗ trợ; (ii) tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; (iii) đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ; (iv) khuyến khích các hiệp hội, viện nghiên cứu, trường đại học... tham gia triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ.

- Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, các ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức.

- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh hằng năm và nhiệm kỳ; chủ động bố trí, lồng

ghép kinh phí hoặc tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân.

2.2. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng, chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Rà soát, phân loại đối tượng kiểm tra; chấm dứt tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; số lần kiểm tra tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm cả kiểm tra liên ngành không được quá một lần một năm, trừ trường hợp cần kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng. Công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

2.3. Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan điều tra với hệ thống tòa án, viện kiểm sát các cấp, chỉ đạo, quán triệt trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Mục III Nghị quyết số 68-NQ/TW.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực phối hợp với tổ chức chính trị - xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án vướng thủ tục,

chậm tiến độ; đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.

- Khẩn trương rà soát, xây dựng, hoàn thiện phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh khi có nhu cầu.

- Tập trung rà soát, phân loại đối với các dự án dễ tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn, nhất là đối với các dự án có nhiều vướng mắc, triển khai chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng,... để xem xét thu hồi các dự án không triển khai nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khơi thông nguồn lực, tạo dư địa cho việc thu hút đầu tư, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp có khả năng vào đầu tư.

3.2. Đẩy mạnh và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán..., để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

- Thực hiện chính sách tín dụng cho kinh tế tư nhân: (i) ưu tiên nguồn vốn tín dụng cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng; (ii) các tổ chức tín dụng giảm lãi suất cho doanh nghiệp tư nhân vay để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG); (iii) các ngân hàng thương mại góp vốn vào quỹ bảo lãnh tín dụng.

- Các tổ chức tài chính, tín dụng quyết liệt cải cách cơ chế cho vay, sửa đổi, ban hành mới quy định nội bộ về cho vay theo hướng: (i) tăng tỷ lệ cho vay dựa trên phương thức sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra, cho vay dựa trên dữ liệu, dòng tiền, chuỗi giá trị, xem xét các tài sản bảo đảm bao gồm cả bất động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai và hình thức cho vay tín chấp; (ii) tăng dư nợ cho vay đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng; (iii) đồng tài trợ cho khoản vay của doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua quỹ bảo lãnh tín dụng.

- Đẩy mạnh cơ chế chia sẻ thông tin giữa hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan liên quan đảm bảo thống nhất dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp làm cơ sở tăng cường cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng, hoạt động cấp tín dụng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay phục vụ hệ sinh thái nội bộ.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

- Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm nhằm phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Chủ động huy động, lồng ghép, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành tại địa phương; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho đội ngũ doanh nhân.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đào tạo, đào tạo nghề hợp tác, phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; tiếp nhận và nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

- Căn cứ vào tình hình, nhu cầu thực tế tại địa phương, bố trí nguồn lực để đầu tư, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động số 174-KH/TU, ngày 21/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng theo lĩnh vực trên địa bàn quản lý.

- Các tổ chức tài chính, tín dụng tăng cường tài trợ vốn cho doanh nghiệp tư nhân theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng dựa trên các khoản phải thu, hàng hóa luân chuyển trong kinh doanh, hợp đồng liên kết....

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

- Nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông.

- Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, tham gia triển khai Chương trình phát triển 1000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong và Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) theo lĩnh vực trên địa bàn tỉnh khi Trung ương triển khai.

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh.

- Thực hiện chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh khi Trung ương sửa đổi quy định và triển khai thực hiện.

- Cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện để khuyến khích hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

- Tập trung hỗ trợ việc tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

- Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng; kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Chủ động phát hiện, đề xuất các doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia bộ máy lãnh đạo của Nhà nước.

- Thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp trên để xử lý, giải quyết đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành.

- Các hội, hiệp hội ngành, tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp:

+ Khẩn trương củng cố, nâng cao vai trò, chức năng nhiệm vụ, hiệu quả hoạt

động nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân.

+ Truyền thông nâng cao nhận thức của hội viên về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh; thái độ trung thực trong xử lý công việc với cơ quan nhà nước đảm bảo phản ánh đúng bản chất sự việc, không lợi dụng, không làm tha hóa cán bộ, công chức. Chủ động đổi mới tư duy kinh doanh, năng động, sáng tạo, giữ vững bản lĩnh, nuôi dưỡng ý chí, khát vọng, không ngừng học hỏi, nâng cao năng lực, phẩm chất, trình độ, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, nỗ lực phấn đấu vươn lên, làm giàu chính đáng và đóng góp cho quê hương, đất nước.

+ Chủ động tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hội viên tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương, quốc gia.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết 68-NQ/TW, Nghị quyết số 138/NQ-CP, ngày 16/5/2025 của Chính phủ và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh chú trọng, thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế tư theo Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 138/NQ-CP, ngày 16/5/2025 của Chính phủ và Kế hoạch này trên các phương tiện thông tin đại chúng để cán bộ, đảng viên, các doanh nghiệp, Nhân dân biết và cùng thực hiện; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo đột phá trong hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ đạo xây dựng Chương trình, kế hoạch hành động cụ thể hóa thực hiện Kế hoạch này, xác định lộ trình và phân công nhiệm vụ cho từng sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm, nhiệm kỳ; tiếp tục nghiên cứu các vấn đề thực tiễn phát sinh để kịp thời kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung các chủ trương, chính sách phù hợp. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp báo cáo, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện theo quy định.

4. Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, cụ thể hóa cơ chế, chính sách pháp luật về phát triển kinh tế tư nhân; tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội

viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt Kế hoạch này; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân thật sự trở thành động lực quan trọng nhất của nền kinh tế.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương (*báo cáo*),
- Văn phòng Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- TT. HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh,
- Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban của Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, KT₁.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Phạm Thị Phúc